



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 19/12/2025)	1,936.9
Khối lượng hợp đồng	217,702
VN30 (Giá đóng cửa – 19/12/2025)	1933.28
Khối lượng	368,403,005
Chênh lệch VN30F1M & VN30	3.62

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway up trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực mua xuất hiện kéo chỉ số đóng nền tăng hơn 27 điểm so với phiên giao dịch liền trước, đạt 1704.31 điểm

- Các hợp đồng tương lai tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 19/12/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên.

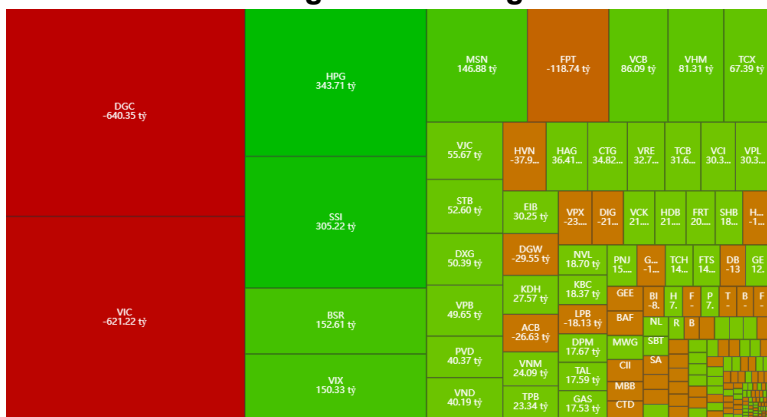
ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, VIC và VHM ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 13.86 và 7.21 điểm.

- VN30-Index kết phiên tăng hơn 1.57% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,933.28 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 23 mã tăng điểm, 06 mã giảm điểm và 01 mã không thay đổi

- Khối ngoại quay lại mua ròng với giá trị hơn 501 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu HPG khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 343 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như SSI mua ròng hơn 305 tỷ đồng; BSR hơn 152 tỷ đồng hay VIX hơn 150 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu DGC với giá trị hơn 640 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VIC và FPT được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 621 tỷ đồng và hơn 118 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 19/12/2025, VN30-Index mở gap tăng từ đầu phiên sáng và duy trì đà tăng mạnh đến cuối phiên với khối lượng giao dịch cải thiện trên mức trung bình 20 phiên, cho thấy tâm lý lạc quan của nhà đầu tư đã quay lại.

Hiện tại, chỉ báo ADX tiếp tục vận động dưới mức 20 cho thấy xu hướng hiện tại vẫn còn rất yếu. Khả năng cao diễn biến đi ngang với các phiên tăng giảm đan xen sẽ còn xuất hiện trong các phiên tới.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 19/12/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 19/12/2025. Cụ thể, 4111G1000 (I1G1000) tăng 1.57%, đạt 1,936.9 điểm; 4111G2000 (I1G2000) tăng 1.32%, đạt 1,932.5 điểm, hợp đồng 4111G3000 (I1G3000) tăng 1.51%, đạt 1,931.5 điểm; hợp đồng 4111G6000 (I1G6000) tăng 1.31%, đạt 1,924.4 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,933.28 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 19/12/2025. Cụ thể, 4112FC000 (I2FC000) tăng 2.27%, đạt 1,840.7 điểm; 4112G1000 (I2G1000) tăng 1.22%, đạt 1,829.8 điểm; hợp đồng 4112G3000 (I2G3000) tăng 1.1%, đạt 1,821.8 điểm; hợp đồng 4112G6000 (I2G6000) tăng 1.8%, đạt 1,822 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,831.78 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G1000 đạt 217,702 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G2000 đạt 498 hợp đồng. Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 19/12/2024 đạt 136 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M hiện tại đang giao dịch cao hơn giá trung bình OI 35 điểm. Theo thống kê, Tự doanh nắm 12,855 hợp đồng SHORT. NĐTNN nắm giữ 7,847 hợp đồng.

Hiện tại F1M giao dịch cao hơn trung bình OI 35 điểm cho thấy xu hướng Long đang lấy lại vị thế. Ưu tiên giao dịch vị thế Long nếu F1M vẫn tiếp tục quay lại giao dịch cao hơn trung bình giá OI tháng hiện tại.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1885 - 1890
- Vị thế **SHORT** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111G1000	1936.9	29.9	217,702	15/01/2026	32,126
4111G2000	1932.5	25.2	498	13/02/2026	216
4111G3000	1931.5	28.8	116	19/03/2026	476
4111G6000	1924.4	24.9	106	18/06/2026	308

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự gần	1,945 – 1,960
Kháng cự xa	1,985 – 1,992
Hỗ trợ gần	1,865 – 1,870
Hỗ trợ xa	1,855 – 1,860

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	3.62	-4.37	7.99
VN30F2M - VN30	-0.78	3.53	-4.31
VN30F2M - VN30F1M	-4.4	7.9	-12.30
VN30F1Q - VN30F1M	-5.4	3.6	-9.00
VN30F1Q - VN30F2M	-1	-4.3	3.30
VN30F2Q - VN30F1M	-12.5	0.4	-12.90
VN30F2Q - VN30F2M	-8.1	-7.5	-0.60
VN30F2Q - VN30F1Q	-7.1	-3.2	-3.90

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	N/A	N/A	N/A
Long	1900	1935 / 1940	<1895, Ma200 chart 5p

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian đầu tháng chưa rõ xu hướng.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1900 - 1890.
- Vị thế **Short** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



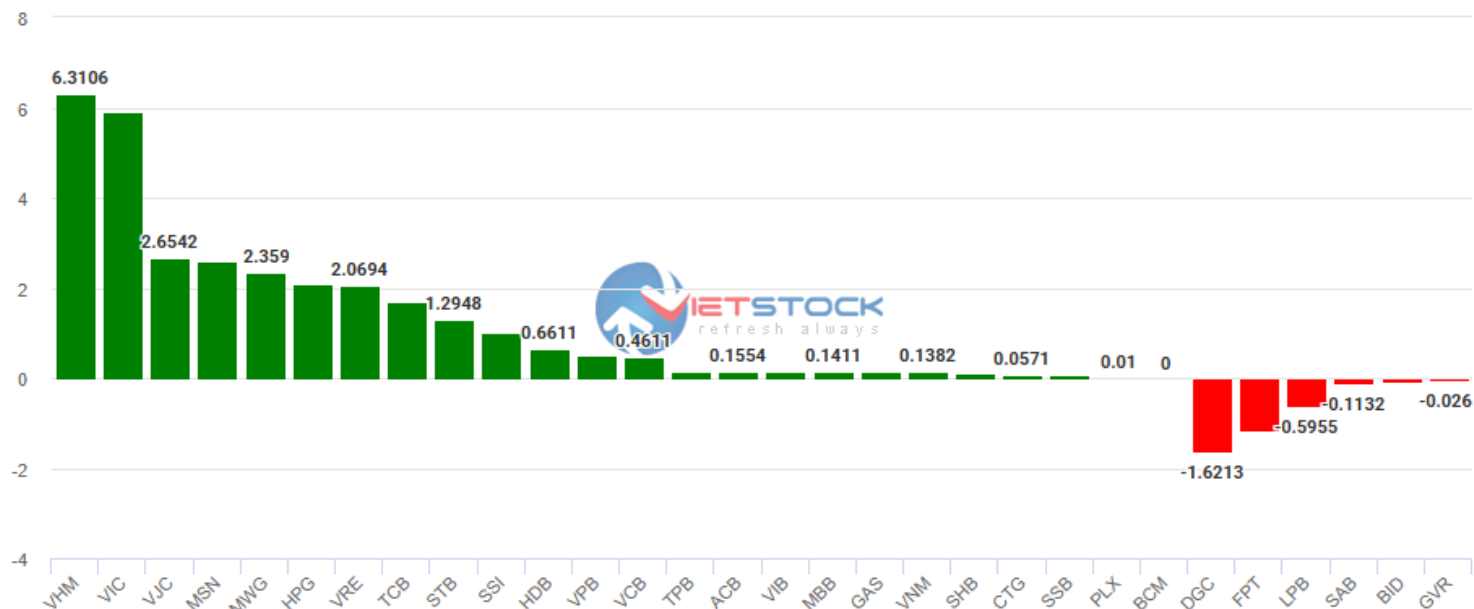
Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Top cổ phiếu đóng góp tăng: **30.6826** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-3.5680**

Nguồn: fwd.Vietstock.com

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH (Triệu CP)	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VHM	Bất động sản	101,500	(+6.95%)	4,107,412,004	56,256,798,845,706	4.77	0.3315	6.3106
VIC	Bất động sản	148,500	(+4.06%)	3,853,015,512	90,077,164,460,043	7.64	0.3101	5.9027
VJC	Du lịch và Giải trí	199,900	(+3.09%)	591,611,334	53,218,397,549,970	4.51	0.1394	2.6542
MSN	Thực phẩm	75,800	(+2.43%)	1,445,915,457	65,760,234,984,360	5.58	0.1355	2.5792
MWG	Bán lẻ	82,900	(+1.59%)	1,478,456,763	91,923,049,239,525	7.79	0.1239	2.359
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,700	(+1.14%)	7,675,465,855	112,714,216,080,675	9.56	0.109	2.0739
VRE	Bất động sản	31,700	(+4.45%)	2,272,318,410	28,812,997,438,800	2.44	0.1087	2.0694
TCB	Ngân hàng	33,600	(+1.82%)	7,064,851,739	57,380,443,230,088	4.87	0.0886	1.6856
STB	Ngân hàng	49,000	(+2.08%)	1,885,215,716	38,569,109,899,322	3.27	0.068	1.2948
SSI	Dịch vụ tài chính	30,800	(+3.18%)	2,075,914,794	19,670,579,740,322	1.67	0.053	1.0096
HDB	Ngân hàng	25,950	(+1.37%)	3,495,060,732	29,895,941,268,734	2.54	0.0347	0.6611
VPB	Ngân hàng	28,450	(+0.53%)	7,933,923,601	59,522,397,344,456	5.05	0.0267	0.5092
VCB	Ngân hàng	57,500	(+1.23%)	8,355,675,094	23,227,418,964,117	1.97	0.0242	0.4611
TPB	Ngân hàng	16,850	(+0.90%)	2,641,956,196	10,760,862,615,906	0.91	0.0082	0.1563
ACB	Ngân hàng	23,900	(+0.21%)	5,136,656,599	45,862,343,086,417	3.89	0.0082	0.1554
VIB	Ngân hàng	17,600	(+0.57%)	3,404,005,710	15,798,398,980,795	1.34	0.0076	0.1453
MBB	Ngân hàng	24,700	(+0.20%)	8,054,999,909	43,721,129,881,068	3.71	0.0074	0.1411
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	64,000	(+1.11%)	2,412,949,756	7,721,439,219,200	0.65	0.0073	0.1383
VNM	Thực phẩm	64,000	(+0.16%)	2,089,955,445	53,502,859,392,000	4.54	0.0073	0.1382
SHB	Ngân hàng	16,150	(+0.31%)	4,593,703,838	22,824,035,720,035	1.94	0.006	0.1142
CTG	Ngân hàng	34,450	(+0.29%)	5,369,991,748	12,195,875,521,249	1.03	0.003	0.0571
SSB	Ngân hàng	17,500	(+0.29%)	2,845,000,000	12,034,883,437,500	1.02	0.003	0.0563
PLX	Dầu khí	34,850	(+0.14%)	1,270,592,235	4,428,013,938,975	0.38	0.0005	0.01
BCM	Bất động sản	61,300	0.00%	1,035,000,000	2,537,820,000,000	0.22	0	0
GVR	Hóa chất	26,450	(-0.38%)	4,000,000,000	4,232,000,000,000	0.36	-0.0014	-0.026
BID	Ngân hàng	37,700	(-0.79%)	7,021,361,917	4,653,519,952,282	0.39	-0.0031	-0.0593
SAB	Thực phẩm	49,700	(-1%)	1,282,562,372	7,011,768,487,724	0.59	-0.0059	-0.1132
LPB	Ngân hàng	43,500	(-0.68%)	2,987,282,100	54,256,025,707,909	4.60	-0.0313	-0.5955
FPT	Công nghệ thông tin	93,900	(-0.53%)	1,703,507,121	134,755,328,616,938	11.43	-0.0606	-1.1527
DGC	Hóa chất	70,200	(-6.28%)	379,778,413	15,996,266,755,560	1.36	-0.0852	-1.6213

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn